

Số: 1340/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 05 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới;*

*Căn cứ Kế hoạch số 178-KH/TU ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 76/TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 6 năm 2024.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chính phủ và Thường trực Tỉnh ủy theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quỳnh Thiện**

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

(Kèm theo Quyết định số: 1340/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh Trà Vinh trong thời kỳ mới theo Nghị quyết số 41- NQ/TW ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 178-KH/TU ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và các tầng lớp nhân dân, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về vai trò của doanh nhân, doanh nghiệp, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của tỉnh Trà Vinh.

### 2. Yêu cầu

a) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến Kế hoạch đến từng cán bộ, công chức, viên chức trong mỗi cơ quan, đơn vị và thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhất quán các quan điểm chỉ đạo về phát huy sức mạnh của đội ngũ doanh nhân, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, an toàn, bình đẳng để doanh nghiệp phát triển và cống hiến.

c) Tôn vinh, khen thưởng, động viên và cổ vũ kịp thời đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng cống hiến, thượng tôn pháp luật, góp phần phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

### 3. Mục tiêu

#### 3.1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển đội ngũ doanh nhân trên địa bàn tỉnh Trà Vinh lớn mạnh về số lượng, chất lượng, cơ cấu hợp lý, có tầm nhìn, trí tuệ, đạo đức, tinh thần kinh doanh, năng động, sáng tạo, năng lực quản trị tiên tiến, tuân thủ pháp luật, có đạo đức, văn hoá kinh doanh mang bản sắc dân tộc; có trách nhiệm xã hội, ý thức bảo vệ môi

trường, thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **3.2. Mục tiêu cụ thể**

a) Mục tiêu đến năm 2030:

- Có ít nhất 20 doanh nghiệp, có tiềm lực, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, phát huy vai trò mở đường dẫn dắt các ngành, lĩnh vực quan trọng đối với sự phát triển kinh tế của tỉnh.

- Khu vực doanh nghiệp đóng góp khoảng 15% GRDP của tỉnh; tỷ lệ doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động xuất nhập khẩu trong tổng số doanh nghiệp đạt khoảng 10%.

- Khoảng 50 - 60% chủ doanh nghiệp có trình độ đại học trở lên.

- Khoảng 20 - 25% số doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, 30 - 35% số doanh nghiệp có giám đốc hoặc người đứng đầu doanh nghiệp là nữ.

b) Đến năm 2045, phấn đấu đạt các mục tiêu:

- Phát triển đội ngũ doanh nhân tỉnh Trà Vinh, có quy mô, năng lực và trình độ đáp ứng mục tiêu phát triển, thu nhập cao, tăng vị thế trong khu vực, toàn quốc, một bộ phận doanh nghiệp có thương hiệu vươn tầm quốc tế.

- Một số doanh nhân làm chủ các tập đoàn/doanh nghiệp có khả năng dẫn dắt các chuỗi giá trị công nghiệp, nông nghiệp, tiến tới hình thành một số chuỗi giá trị của tỉnh trong các ngành ưu tiên, có thế mạnh của tỉnh.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện các mục tiêu phát triển của tỉnh**

a) Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ doanh nhân trong thực hiện mục tiêu phát triển tỉnh nhà, góp phần phát triển đất nước; khuyến khích phát triển của lực lượng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trên cơ sở khai thác thế mạnh, đặc thù của địa phương; coi phát triển doanh nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo nguồn thu ngân sách và giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động.

b) Tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân nhận thức đầy đủ về vai trò, sứ mệnh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, chấp hành, thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; nêu cao tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội của doanh nhân; khuyến khích đội ngũ doanh nhân phấn đấu, xây dựng đạo đức, văn hóa kinh doanh; phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh giúp tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có ý tưởng, dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hỗ trợ, tư vấn để khởi nghiệp thành công; hỗ trợ

quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới.

d) Các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh thường xuyên đăng các tin, bài về chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; chú trọng tôn vinh, nêu gương các doanh nghiệp, doanh nhân điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

## **2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, an toàn, bình đẳng cho doanh nhân, doanh nghiệp phát triển và cống hiến**

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp mới thành lập, xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp, hỗ trợ chuyển đổi số, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ và hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng; hỗ trợ theo quy định về nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025; chính sách hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

b) Chú trọng phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tuyên truyền, tổ chức sự kiện kết nối cộng đồng và xây dựng cơ sở hạ tầng hỗ trợ các vườn ươm khởi nghiệp, vận hành hiệu quả trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ phát triển bằng cách đặt hàng các nhiệm vụ khoa học công nghệ và tạo sản phẩm thương mại.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số bao gồm việc nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hoàn thiện nền tảng số kết nối doanh nghiệp, triển khai ứng dụng hỗ trợ chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ và quảng bá doanh nghiệp trên nền tảng công nghệ số.

d) Hỗ trợ kết nối doanh nghiệp với các cơ sở đào tạo để cung cấp nguồn lao động đáp ứng yêu cầu. Xây dựng cơ chế hỗ trợ kinh phí đào tạo cho doanh nghiệp tuyển dụng lao động tại địa phương và nâng cao năng lực của đội ngũ doanh nghiệp và doanh nhân.

đ) Tiếp tục thực hiện quyết liệt cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh để duy trì vị trí trong nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước về các chỉ số năng lực cạnh tranh như PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS,... Hoàn thiện và nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến, rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, thời gian kiểm tra trước hoàn thuế; thời gian giải quyết thủ tục hành chính về miễn, giảm thu tiền sử dụng đất và miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước,...

e) Kịp thời giải quyết các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua đối thoại doanh nghiệp của tỉnh, của các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nhất là đối với các lĩnh vực ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư, đất đai, xây dựng,... Tổ chức Hội nghị gặp mặt doanh nhân, doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh nhân ngày Doanh nhân Việt Nam, gặp mặt doanh nghiệp đầu năm, đồng hành cùng doanh nghiệp nhằm cung cấp thông tin các chính sách,

định hướng phát triển của tỉnh cho các Hội/Hiệp hội doanh nghiệp và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

g) Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch trong quan hệ giữa các cơ quan nhà nước, công chức, viên chức với doanh nhân, doanh nghiệp; có cơ chế ngăn ngừa, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng, tiêu cực, nhũng nhiễu, phiền hà đối với doanh nhân, doanh nghiệp.

### **3. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh ngang tầm mục tiêu, nhiệm vụ phát triển trong thời kỳ mới**

a) Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa mở rộng quy mô, nâng cao sức cạnh tranh, năng lực sản xuất, phát triển mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

b) Xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân, khuyến khích doanh nhân ở tất cả các thành phần kinh tế tham gia, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các vấn đề mới như: Chuyển đổi số, khởi nghiệp, quản trị kinh doanh hiện đại, kiến thức pháp luật, kinh nghiệm thực tiễn,... Đồng thời, khuyến khích doanh nhân thành đạt tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, truyền cảm hứng, chia sẻ kinh nghiệm.

c) Triển khai các chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển doanh nhân nữ, doanh nhân trẻ, doanh nhân các dân tộc thiểu số.

### **4. Xây dựng đạo đức, văn hoá kinh doanh, phát huy tinh thần dân tộc, khơi dậy khát vọng làm giàu chính đáng góp phần vào sự phát triển của tỉnh**

a) Tuyên truyền, vận động đội ngũ doanh nhân thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hoá kinh doanh. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật; nâng cao vai trò của doanh nhân trong việc quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hoá Việt Nam và tỉnh Trà Vinh.

b) Nâng cao ý thức, trách nhiệm của doanh nhân, doanh nghiệp đối với xã hội, nhất là trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ bảo đảm chất lượng; giữ gìn uy tín, thương hiệu doanh nghiệp; chú trọng bảo vệ môi trường; khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động thiện nguyện, giúp đỡ các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn.

### **5. Tăng cường đoàn kết, hợp tác, liên kết giữa doanh nhân với công nhân, nông dân, trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng**

a) Thúc đẩy liên kết, hợp tác giữa doanh nhân, doanh nghiệp với nông dân theo hướng xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị; tạo điều kiện cho các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp, nông dân phát huy vai trò cầu nối trong liên kết, hợp tác.

b) Đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa doanh nhân, doanh nghiệp với đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành, các trung tâm, viện nghiên cứu, các trường đại học,... thúc đẩy doanh nghiệp tiếp cận khoa học công nghệ thông qua đội ngũ trí thức, gắn nghiên cứu với thử nghiệm, tạo đột phá trong sản xuất, kinh doanh, cải tiến

kỹ thuật, đổi mới công nghệ, tăng năng suất lao động để doanh nghiệp phát triển nhanh và bền vững; phát huy vai trò cầu nối của các tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp và các tổ chức của đội ngũ trí thức.

c) Tăng cường liên kết, hợp tác giữa các tổ chức của doanh nhân, doanh nghiệp và giữa doanh nhân, doanh nghiệp; giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với doanh nghiệp lớn; giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp ngoài nước, tạo cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu; chú trọng liên kết, hợp tác theo ngành, cụm sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị.

d) Nâng cao vai trò của các Hội/Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong việc gắn kết cộng đồng doanh nghiệp, tập hợp, phản ánh, phối hợp giải quyết tâm tư, nguyện vọng của doanh nhân, doanh nghiệp; phát huy vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước để cùng nhau tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nhân, doanh nghiệp; tích cực tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, chính sách pháp luật liên quan.

đ) Các tổ chức đại diện đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp tham gia đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân, thúc đẩy khởi nghiệp, tập hợp, liên kết, hợp tác, hỗ trợ doanh nhân, doanh nghiệp phát triển bền vững; xây dựng, vận động, thúc đẩy, khuyến khích doanh nhân thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh; tôn vinh doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu.

## **6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ doanh nhân**

a) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng đối với việc xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân. Chú trọng phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

b) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cấp ủy với tập thể lãnh đạo doanh nghiệp nhằm phát huy vai trò của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương kết nạp đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện. Thành lập tổ chức cơ sở đảng tại khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, doanh nghiệp nơi có đủ điều kiện.

c) Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên phù hợp với loại hình, địa bàn, tính chất, quy mô hoạt động của doanh nghiệp. Đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chú trọng quan hệ Nhà nước - doanh nghiệp - người lao động.

d) Phát huy vai trò của Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; tập trung chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ; các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; các chính sách hỗ trợ của tỉnh Trà Vinh về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân do tác động của dịch COVID-19 để lại.

đ) Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tác phong, lề lối làm việc của chính quyền các cấp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc kiểm tra các cấp, các ngành trong việc ban hành và thực hiện quy định về tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành và xếp loại cán bộ, công chức.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Làm cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; kịp thời đề xuất giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

b) Nghiên cứu, đề xuất cụ thể hóa, triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh; chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ; Kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Trà Vinh. Tham mưu, đề xuất tổ chức Đối thoại giữa Lãnh đạo tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo định kỳ, qua đó kịp thời giải quyết, xử lý những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp.

c) Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thông qua việc cung cấp các dịch vụ phát triển kinh doanh; xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối doanh nghiệp vừa và nhỏ với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, giữa người dân với doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế.

#### **2. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức đối với những đề xuất chính đáng của doanh nghiệp.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan kịp thời đề xuất các hình thức khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu có đóng góp cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục xử lý, đề xuất tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong việc xử lý các loại thuế, phí, lệ phí, quản lý tài sản và xác định giá đất, bảo đảm quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

#### **4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan xây dựng các hình thức tuyên truyền phù hợp nhằm vận động, thúc đẩy, khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp lấy đạo đức, văn hóa kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật.

#### 5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách thuận lợi nhằm hỗ trợ và thúc đẩy doanh nghiệp đổi mới công nghệ theo hướng tiên tiến hiện đại; hỗ trợ xây dựng, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, ứng dụng mã số mã vạch và xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, công cụ quản lý tiên tiến góp phần nâng cao năng suất chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa của tỉnh.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân về các nội dung liên quan đến sở hữu trí tuệ, kỹ năng quản lý, khai thác thông tin sở hữu công nghiệp, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

#### 6. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Lồng ghép các nội dung phát triển nguồn nhân lực công nghệ số trong các kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin được xây dựng hàng năm.

#### 7. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu; hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm, liên kết, hợp tác mở rộng các kênh phân phối hàng hóa. Hỗ trợ thương mại điện tử, tổ chức cho các doanh nghiệp có nhiều cơ hội quảng bá, giao thương sản phẩm tại các hội chợ trong tỉnh, ngoài tỉnh và khu vực.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp về các hoạt động xúc tiến thương mại; phối hợp quảng bá thương hiệu sản phẩm ra thị trường trong nước và quốc tế, trong đó đảm bảo chất lượng trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ, giữ gìn uy tín thương hiệu doanh nghiệp.

#### 8. Cục Quản lý thị trường tỉnh Trà Vinh

Phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển đồng bộ thị trường phân phối hàng hóa, dịch vụ trong và ngoài tỉnh. Tăng cường công tác quản lý thị trường, phòng chống các hành vi gian lận thương mại, thao túng thị trường trên địa bàn tỉnh.

#### 9. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, giải quyết các thủ tục về hồ sơ đất đai, thủ tục cấp phép



hoạt động khoáng sản và thực hiện các thủ tục về môi trường đảm bảo điều kiện để triển khai thực hiện dự án; tạo điều kiện thuận lợi để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận thị trường đất đai, tài nguyên một cách minh bạch, bình đẳng.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, đặc biệt là thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giảm thời gian và chi phí cho người dân, doanh nghiệp, phát triển thị trường đất đai.

## 10. Sở Tư pháp

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các chương trình hỗ trợ pháp lý, nâng cao năng lực cho doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia có hiệu quả các hiệp định thương mại tự do, các cam kết quốc tế của Việt Nam.

## 11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện hiệu quả chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia đẩy mạnh phát triển, tổ chức lại sản xuất nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; gắn kế hoạch chuyên giao, ứng dụng công nghệ với kế hoạch tái cơ cấu nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; đẩy nhanh thực hiện Đề án “Chương trình mỗi xã một sản phẩm”; tập trung phát triển ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái,...

## 12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện công tác hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tăng cường công tác phối hợp, liên kết với các trường, học viện, cơ sở đào tạo để gắn kết các cơ sở đào tạo với doanh nghiệp, mở rộng hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào đào tạo nhân lực.

b) Chủ động phối hợp, hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng số nhằm nâng cao trình độ cho người học đáp ứng mục tiêu nguồn nhân lực chất lượng, đặc biệt chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn và người dân tộc thiểu số. Đào tạo nghề theo nhu cầu nhằm tạo ra sự cân bằng trong đào tạo và sử dụng nhân lực ở các ngành nghề và các thành phần kinh tế; tăng cường đào tạo các nghề trọng điểm đã được phê duyệt, đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng tập trung vào rèn kỹ năng nghề, gắn kết các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp; đẩy mạnh đào tạo theo địa chỉ, nhu cầu của doanh nghiệp, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

## 13. Thanh tra tỉnh

Phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp theo hướng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả

hoạt động, kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với doanh nghiệp. Thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp đúng chức năng, thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch trong quan hệ giữa cơ quan Thanh tra với doanh nhân, doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành.

#### 14. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Kế hoạch số 36-KH/TU ngày 03 tháng 3 năm 2017 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế.

b) Phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, cản trở, tham nhũng, tiêu cực đối với doanh nhân, doanh nghiệp.

c) Triển khai công tác nắm tình hình phục vụ đảm bảo an ninh đối với người Trà Vinh ở nước ngoài nói chung và doanh nhân người Trà Vinh hoạt động kinh doanh ở nước ngoài nói riêng theo thẩm quyền được giao.

d) Tăng cường công tác tuyên truyền gắn với quản lý, kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại các doanh nghiệp, nhất là tại các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao như xăng dầu, khí hóa lỏng, hóa chất tại các khu công nghiệp,...

đ) Không hình sự hóa các quan hệ kinh tế nhưng xử lý những người làm sai, vi phạm pháp luật để bảo vệ người làm đúng, tạo môi trường sản xuất, kinh doanh công khai, minh bạch, bình đẳng, lành mạnh và bền vững.

#### 15. Cục Thuế tỉnh

Phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ, triển khai các kênh thông tin hỗ trợ về chính sách thuế, các thủ tục hành chính để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận; hướng dẫn, giải quyết nhanh thủ tục về miễn, giảm tiền thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế đất,... cho các nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

#### 16. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Trà Vinh

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai kịp thời các giải pháp về tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng; tập trung nguồn vốn cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên như doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn,... đẩy mạnh phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, cung ứng dịch vụ thanh toán hiện đại, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế.

#### 17. Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

a) Phát huy vai trò tổ chức đại diện của doanh nghiệp, là cầu nối của cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân với chính quyền; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan trong hoạch định, xây dựng chính sách, tư vấn, phản biện chính sách có liên

quan, tác động trực tiếp đến cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư,... Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật hỗ trợ phát triển doanh nghiệp của tỉnh, các quy hoạch/kế hoạch, tiếp nhận thông tin, kiến nghị của doanh nghiệp, chuyển tải thông tin, đề xuất cấp thẩm quyền xử lý và tháo gỡ cho doanh nghiệp; nắm bắt những ý tưởng, sáng kiến từ doanh nhân, doanh nghiệp để đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh cho tỉnh.

b) Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức các lớp tập huấn, khóa đào tạo hỗ trợ doanh nghiệp về khởi nghiệp kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các vấn đề mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp, quản trị kinh doanh hiện đại, kiến thức pháp luật, kinh nghiệm thực tiễn, xu hướng kinh doanh mới để nâng cao năng lực điều hành cho doanh nhân, doanh nghiệp.

18. Các Sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch, bố trí kinh phí và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ được giao. Lồng ghép vào các chương trình/kế hoạch gắn với các nhiệm vụ của Kế hoạch này để triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất. Đồng thời, phối hợp tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch này đến các đơn vị, doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn biết, hưởng ứng.

Đề nghị Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp với quy định hiện hành, các đơn vị phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.